

THÔNG BÁO
KẾT LUẬN CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC
tại buổi làm việc với đại diện Đảng uỷ Chính phủ và các cơ quan
liên quan về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan
và biến đổi khí hậu từ nay đến hết năm 2026

Ngày 29/6/2026, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã chủ trì buổi làm việc với đại diện lãnh đạo Đảng uỷ Chính phủ, Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Đảng uỷ các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo, Nội vụ. Tại buổi làm việc, sau khi nghe báo cáo của Đảng uỷ Chính phủ, ý kiến của đại diện các cơ quan dự họp về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu từ nay đến hết năm 2026, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước kết luận như sau:

1. Những năm gần đây, diễn biến thiên tai ngày càng phức tạp, không theo quy luật, phạm vi tác động ngày càng rộng, ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống Nhân dân. Vì vậy, công tác phòng, chống thiên tai trong bối cảnh hiện nay phải được xác định là một cấu phần của phát triển bền vững, gắn với bảo đảm an ninh con người, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng và ổn định xã hội. Công tác này phải được tích hợp trong các kịch bản điều hành phát triển, kế hoạch đầu tư công, điều hành sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư, bảo đảm an sinh và bảo vệ đời sống Nhân dân. Trên cơ sở đó, cần định hướng chuyển mạnh từ ứng phó bị động sang quản trị rủi ro chủ động; từ xử lý hậu quả sang phòng ngừa từ sớm, từ xa; từ chỉ đạo theo mùa vụ sang chuẩn bị thường xuyên; từ cách làm chủ yếu dựa vào kinh nghiệm sang cách làm dựa trên dữ liệu, khoa học, công nghệ, pháp luật, kỷ luật quy hoạch và trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Từ nay đến hết năm 2026, tình hình thời tiết, biến đổi khí hậu dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, đặt ra yêu cầu rất cao đối với công tác phòng,

chống thiên tai. Hiện tượng El Nino làm gia tăng nguy cơ nắng nóng gay gắt, thiếu nước, hạn hán, xâm nhập mặn, cháy rừng, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, sinh kế và đời sống Nhân dân. Bên cạnh đó, các hiện tượng cực đoan như bão mạnh, mưa lớn cục bộ tiềm ẩn nguy cơ gây ra lũ quét, sạt lở đất, ngập đô thị, sự cố hồ đập, đê điều. Vì vậy, tuyệt đối không được chủ quan với bất kỳ kịch bản nào, phải chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống xấu hơn, nhanh hơn, rộng hơn, phức tạp hơn để chủ động ứng phó, không bị động, bất ngờ.

3. Về quan điểm chỉ đạo

3.1. Bảo vệ tính mạng Nhân dân là yêu cầu cao nhất, trong đó ưu tiên hàng đầu là các đối tượng yếu thế, gồm: Người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật, người bệnh, hộ nghèo, hộ neo đơn.

3.2. Phòng ngừa phải đi trước một bước, từ quy hoạch, đầu tư, tiêu chuẩn xây dựng, bảo vệ rừng, hành lang thoát lũ, an toàn hồ đập, bố trí dân cư đến quản lý sông suối, kiểm soát khai thác cát, nước ngầm, thoát nước đô thị; đồng thời tăng cường cảnh báo sớm, dữ liệu số và kỹ năng cộng đồng.

3.3. Phòng, chống thiên tai phải gắn trực tiếp với mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững. Vì vậy, các quy hoạch và công trình hạ tầng cần được xây dựng, nâng cấp với khả năng chống chịu thiên tai ở cấp độ cao.

3.4. Lấy cơ sở làm nền tảng, bảo đảm phù hợp thực tế từng địa bàn. Tránh tình trạng giao trách nhiệm cho cơ sở theo phương châm "bốn tại chỗ", nhưng không bố trí đủ nhân lực, phương tiện, cơ chế chi viện.

3.5. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn với trách nhiệm người đứng đầu nếu để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý địa bàn, dẫn đến các vi phạm như: Phá rừng, lấn suối, san lấp ao hồ, khai thác cát trái phép, xây dựng trong hành lang thoát lũ, chậm cảnh báo, chậm sơ tán...

4. Về nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết năm 2026

4.1. Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát, cập nhật kịch bản ứng phó với các loại hình thiên tai (hạn hán, xâm nhập mặn, thiếu nước, cháy rừng, bão mạnh, mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng đô thị, sự cố hồ đập, đê điều...). Kịch bản cần được xây dựng chi tiết, khả thi, phù hợp với đặc thù từng vùng, từng địa bàn, từng khu dân cư có nguy cơ chịu ảnh hưởng cao.

4.2. Bảo đảm tuyệt đối an toàn tính mạng Nhân dân trong mọi tình huống. Cấp xã phải nắm chắc từng hộ dân trong khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai (lũ quét, sạt lở, ngập sâu...). Đồng thời, cần xác định rõ các phương án

sơ tán khi có tình huống khẩn cấp: Đối tượng ưu tiên sơ tán trước, lộ trình di chuyển, phương tiện, lực lượng hỗ trợ; bảo đảm các điều kiện thiết yếu tại nơi trú tránh như nước sạch, thuốc men, điện, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự.

4.3. Thường xuyên kiểm tra an toàn công trình xung yếu và hạ tầng thiết yếu, đặc biệt là các đập, hồ chứa, đê điều, công trình thủy lợi, khu neo đậu tàu thuyền, hệ thống điện, viễn thông, trường học, bệnh viện, công trình cấp nước, tuyến giao thông trọng yếu, các điểm sạt lở bờ sông, bờ biển, cầu yếu. Trên cơ sở đó, phải có phương án xử lý ngay khi phát hiện sự cố; đồng thời cảnh báo, hạn chế đi lại, bố trí lực lượng, vật tư, xây dựng phương án sơ tán vùng có nguy cơ chịu ảnh hưởng.

4.4. Các địa phương khu vực Nam Trung Bộ, Cao nguyên Trung Bộ, đồng bằng sông Cửu Long cần chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó cụ thể với hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô 2026 - 2027, tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp từ điều chỉnh lịch thời vụ, giống cây trồng, điều tiết hồ chứa, cấp nước, trữ nước cho sinh hoạt và sản xuất, phòng cháy rừng, bảo vệ cây trồng, vật nuôi... đến thông tin cảnh báo cho từng cộng đồng dân cư.

4.5. Các địa phương phải tích hợp công tác phòng, chống thiên tai vào kịch bản điều hành tăng trưởng năm 2026. Đồng thời, có phương án cụ thể để duy trì hoạt động và phục hồi nhanh các lĩnh vực trọng yếu khi thiên tai xảy ra, bao gồm các khu công nghiệp, khu kinh tế, cảng biển, sân bay, logistics, du lịch; vùng sản xuất nông nghiệp, thủy sản; hệ thống năng lượng, điện, nước, viễn thông, giao thông..., không để sản xuất kinh doanh bị đình trệ kéo dài do tác động của thiên tai.

4.6. Tổ chức lại phương châm "bốn tại chỗ" trên cơ sở rà soát lực lượng tại chỗ ở từng xã, từng thôn, bản, đặc biệt là thanh niên, người có kỹ năng vận hành máy móc, phương tiện. Thiết lập cơ chế phối hợp liên xã, liên địa bàn theo lưu vực sông, vùng hạ du hồ chứa, ven biển, vùng có nguy cơ sạt lở, ngập sâu, chia cắt; xác định rõ xã trung tâm, điểm tập kết lực lượng, vật tư, phương tiện, tuyến sơ tán, nơi trú tránh và phương án chi viện chéo giữa các xã, giữa địa bàn xung yếu với địa bàn an toàn hơn. Khi tình huống vượt quá khả năng cơ sở, phải có lực lượng cơ động cấp tỉnh, quân đội, công an chi viện.

4.7. Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo và truyền tin đến người dân. Chuyển mạnh từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo tác động, chi tiết đến từng địa bàn (khu vực nào có thể ngập, xã nào có thể bị chia cắt, hồ nào cần theo dõi,

tuyến đường nào bị cấm, hộ dân nào cần sơ tán). Kết hợp đa dạng kênh truyền tin để cảnh báo đến đúng người, đúng nơi, đúng thời điểm, thông qua chính quyền, các tổ chức đoàn thể và các hình thức như truyền hình, phát thanh, loa truyền thanh, tin nhắn, mạng xã hội...

4.8. Siết chặt kỷ luật, xử lý nghiêm minh trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, tài nguyên và môi trường, không để làm gia tăng rủi ro đối với tính mạng, tài sản của Nhân dân; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu buông lỏng quản lý, để vi phạm kéo dài để xảy ra hậu quả.

4.9. Xây dựng kế hoạch huy động và điều phối công khai, minh bạch các nguồn lực từ ngân sách nhà nước (dự phòng, dự trữ...), quỹ phòng, chống thiên tai, doanh nghiệp, xã hội, lực lượng vũ trang, các tổ chức đoàn thể. Trong đó, ưu tiên nguồn lực cho phòng ngừa, cảnh báo sớm, xử lý dứt điểm hạ tầng xung yếu, di dời dân cư khỏi nơi nguy hiểm và trang bị vật tư thiết yếu (nước sạch, y tế, phương tiện cứu hộ, cứu nạn...). Có kế hoạch kiểm tra chuyên đề tại các địa bàn rủi ro cao về bản đồ rủi ro, danh sách hộ dân, nơi trú tránh, kho vật tư, lực lượng xung kích, phương án dự phòng mất điện, liên lạc, bảo vệ trường học, bệnh viện, khu công nghiệp, vùng sản xuất.

Trên cơ sở các nhiệm vụ nêu trên, giao Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo cụ thể hoá thành kế hoạch hành động từ nay đến hết năm 2026, phân công rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, tiến độ, nguồn lực và có cơ chế kiểm tra, đôn đốc. Theo đó, Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì cập nhật kịch bản thiên tai, hướng dẫn cảnh báo theo tác động, bảo đảm an toàn đề điều, hồ đập; chủ động ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn, lũ quét, sạt lở đất; tham mưu hoàn thiện thể chế, kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chuẩn bị lực lượng, phương tiện, phương án cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân, bảo đảm an ninh, trật tự. Bộ Tài chính chủ trì tham mưu bảo đảm nguồn lực và cơ chế tài chính phù hợp, ưu tiên cho phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục nhanh hậu quả thiên tai và phục hồi sinh kế, sản xuất. Bộ Xây dựng rà soát quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, thoát nước đô thị, nhà ở an toàn, hạ tầng chống chịu. Các bộ, ngành liên quan bảo đảm điện, nước, viễn thông, giao thông, y tế, giáo dục, hàng hoá thiết yếu trong mọi tình huống. Các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp trên địa bàn; bí thư, chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra các địa bàn xung yếu. Cấp xã phải nắm chắc dân, chắc địa bàn, chắc rủi ro. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò vận động, giám sát, hỗ trợ Nhân dân; tổ chức lực lượng cộng đồng tham gia phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả, bảo đảm hỗ trợ công khai, minh bạch, đúng đối tượng.

5. Định hướng giai đoạn 2026 - 2030

Đây là giai đoạn tạo nền tảng căn bản để chuyển từ ứng phó thiên tai sang quản trị rủi ro thiên tai. Trước hết, cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống thiên tai, phòng thủ dân sự, tài nguyên nước, thủy lợi, đê điều, khí tượng thủy văn, quy hoạch, đầu tư công, ngân sách, bảo hiểm, cứu hộ, cứu nạn và huy động lực lượng, tài sản.

Khẩn trương xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 gắn với Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch liên quan như lưu vực sông, đô thị, nông thôn, giao thông, năng lượng, đất đai, xây dựng. Mọi quy hoạch dự án đầu tư phải tích hợp yêu cầu phòng, chống thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu.

Ưu tiên đầu tư công trung hạn cho công tác phòng ngừa, giảm rủi ro thiên tai, nhất là các công trình hồ đập, đê điều, thoát lũ, sạt lở, bố trí dân cư an toàn, cảnh báo sớm, dữ liệu số, hạ tầng chống chịu, trường học, bệnh viện, nước sạch, sinh kế bền vững. Phát triển các công cụ tài chính xử lý rủi ro thiên tai, bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm tài sản công, tín dụng phục hồi sinh kế, trái phiếu xanh, hợp tác công tư, tài chính khí hậu quốc tế. Mục tiêu đến năm 2030 là xây dựng năng lực đáp ứng yêu cầu phòng, chống, ứng phó với thiên tai, đặc biệt là ở cấp xã, trên cơ sở ứng dụng khoa học, công nghệ, dữ liệu số, bảo đảm an ninh, an toàn cho người dân và nền kinh tế.

Văn phòng Trung ương Đảng trân trọng thông báo để các cơ quan, đơn vị biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các ban, cơ quan của Đảng ở Trung ương,
- Đảng ủy các bộ, ngành thuộc Đảng ủy Chính phủ,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Hải Ninh